

**CHƯƠNG TRÌNH GIÁO DỤC ĐẠI HỌC
NGÀNH THÚ Y**

**ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN
Mã số học phần: 203505**

I. Thông tin về học phần

Tên học phần: Ký sinh trùng 1

Tên Tiếng Anh: Veterinary Parasitology 1

Đơn vị phụ trách:

- *Bộ môn:* Bệnh Truyền nhiễm – Thú y cộng đồng
- *Khoa:* CHĂN NUÔI THÚ Y

Số tín chỉ: 02 tín chỉ (02 tín chỉ lý thuyết, 0 tín chỉ thực hành/ thí nghiệm)

Phân bố thời gian: 10 tuần (3 tiết lý thuyết / tuần)

Học kỳ: 7 (học kỳ 1 năm thứ 4)

Các giảng viên phụ trách học phần:

- *GV phụ trách chính:* Lê Hữu Khuong (SĐT: 0913676461; Email: khuong.lehuu@hcmuaf.edu.vn)
- *Danh sách giảng viên cùng GD:* Dương Tiểu Mai (SĐT: 0939506254; Email: mai.duongtieu@hcmuaf.edu.vn)

Điều kiện tham gia học tập học phần:

- *Môn học tiên quyết:* Miễn dịch học, Dược lý cơ bản
- *Môn học trước:* không

Học phần thuộc khối kiến thức:

Đại cương <input type="checkbox"/>		Chuyên nghiệp <input type="checkbox"/>					
Bắt buộc <input checked="" type="checkbox"/>	Tự chọn <input type="checkbox"/>	Cơ sở ngành <input type="checkbox"/>		Chuyên ngành X		Chuyên sâu <input type="checkbox"/>	
		Bắt buộc <input type="checkbox"/>	Tự chọn <input type="checkbox"/>	Bắt buộc <input checked="" type="checkbox"/>	Tự chọn <input type="checkbox"/>	Bắt buộc <input type="checkbox"/>	Tự chọn <input type="checkbox"/>

Ngôn ngữ giảng dạy: tiếng Anh Tiếng Việt

II. Mô tả học phần

(Mô tả ngắn gọn về học phần).

Môn học Cung cấp những vấn đề cơ bản về hiện tượng ký sinh, các thuật ngữ, các nguyên lý chung, cách gọi tên, phân loại, các quy luật phát triển của ký sinh, con đường xâm nhập, lây lan và phát sinh bệnh, tác hại của ký sinh, thuốc trị ký sinh và các nguyên tắc chung trong phòng trừ ký sinh trùng ở gia súc và người. Phần Chuyên biệt: Nói về các bệnh ký sinh cụ thể, phổ biến trên vật nuôi ở Việt Nam: heo, trâu bò dê cừu, gia cầm. Trong từng bệnh, sinh viên sẽ được học

về cách nhận dạng ký sinh, vòng đời, triệu chứng, tác hại, phương pháp chẩn đoán, cách phòng ngừa và thuốc điều trị.

III. Mục tiêu và kết quả học tập mong đợi

* **Mục tiêu:**

Mục tiêu (Goals)	Mô tả (Goal description) (Học phần này trang bị cho sinh viên:)	Chuẩn đầu ra CTĐT
LO1	Sinh viên nhận thức được các hiện tượng ký sinh, các thuật ngữ, nguyên lý truyền lây và tác hại của những ký sinh trùng phổ biến trên gia súc gia cầm ở Việt Nam	ELO1, ELO2
LO2	Sinh viên có thể nhận biết được các bệnh ký sinh cụ thể.	ELO1, ELO2, ELO4
LO3	Sinh viên có kiến thức cơ bản về các đặc điểm về hình thái, vòng đời, triệu chứng, tác hại, phương pháp chẩn đoán cách phòng và điều trị đối với từng loại ký sinh cụ thể	ELO1, ELO2, ELO3, ELO4
LO4	Sinh viên có kỹ năng cơ bản trong nghiên cứu, chẩn đoán ký sinh trùng.	ELO1, ELO2, ELO4, ELO6, ELO7, ELO11, ELO12
LO5	Sinh viên có kỹ năng tự nhận thức, đặt câu hỏi, thảo luận, trình bày quan điểm.	ELO6, ELO7, ELO8

* **Kết quả học tập mong đợi của học phần:**

Học phần đóng góp cho Chuẩn đầu ra sau đây của CTĐT theo mức độ sau: (Bảng dưới đây là trích ngang của Matrix : Sự đóng góp của mỗi học phần cho ELOs của CTĐT).

N : Không đóng góp/không liên quan

S : Có đóng góp/liên quan nhưng không nhiều

H : Đóng góp nhiều/liên quan nhiều

Mã HP	Tên HP	Mức độ đóng góp của học phần cho CĐR của CTĐT															
		ELO1	ELO2	ELO3	ELO4	ELO5	ELO6	ELO7	ELO8	ELO9	ELO10	ELO11	ELO12	ELO13	ELO14	ELO15	ELO16
203505	Ký sinh trùng 1	S	H	H	H	H	S	S	S	N	S	S	H	H	S	S	S

Ký hiệu	KQHTMD của học phần Hoàn thành học phần này, sinh viên thực hiện được	CĐR của CTĐT
Kiến thức		
LO1	- Giải thích các đặc điểm sinh học, sinh trưởng và phát triển của ký sinh trùng.	ELO1, ELO2, ELO3, ELO4
LO2	- Áp dụng các cách tiếp cận khi nghiên cứu, xử lý các vấn đề thực tiễn liên quan đến ký sinh trùng.	ELO2, ELO3,

		ELO4, ELO6, ELO8
Kĩ năng		
LO3	Kỹ năng làm việc nhóm bao gồm tự nhận thức, đặt câu hỏi, thảo luận, trình bày quan điểm và phân tích, đánh giá ý kiến của người khác.	ELO7, ELO8
LO4	- Kỹ năng phân tích, đánh giá và giải quyết vấn đề thực tiễn liên quan đến KST.	ELO8, ELO13, ELO12
LO5	- Kỹ năng cơ bản trong nghiên cứu KST (nhận diện ký sinh trùng, xét nghiệm tìm trứng hoặc ấu trùng trong phân, máu, dịch tiết)	ELO1, ELO2, ELO4, ELO6, ELO7, ELO11, ELO12
Thái độ		
LO6	Thái độ - Tôn trọng giá trị đạo đức nghề nghiệp, thể hiện trách nhiệm đối với XH, tôn trọng sự thật, nhận định vấn đề một cách khách quan.	ELO15
LO7	Ý thức học tập suốt đời - Ý thức tự học hỏi nâng cao trình độ.	ELO14

IV. Phương pháp giảng dạy và học tập

1. Phương pháp giảng dạy

- Thuyết giảng: chủ động tích cực/sinh viên làm trung tâm
- Thảo luận / thảo luận theo nhóm
- Giao tiếp: hỏi – đáp trực tiếp
- Sử dụng các công trình nghiên cứu trong giảng dạy

2. Phương pháp học tập

- Sinh viên tự đọc tài liệu, pháp triển giả thuyết và câu hỏi liên quan
- Sinh viên tham gia nghe giảng, thảo luận nhóm
- Sinh viên được khích lệ sử dụng tổng hợp các kiến thức từ các học phần khác và những trải nghiệm trong cuộc sống để đề xuất giải pháp cho vấn đề (giả định nào đó) đặt ra.

V. Nhiệm vụ của sinh viên

- Chủ động, tích cực tham gia vào buổi giảng: đặt câu hỏi, nêu vấn đề, trả lời, thảo luận.
- Phản biện: phát hiện những sai sót trong bài giảng của giảng viên.
- Thái độ: VD: cầu thị, tôn trọng sở hữu trí tuệ

VI. Đánh giá và cho điểm

1. Thang điểm: 10

2. Kế hoạch đánh giá và trọng số

Bảng 1. Matrix đánh giá KQHTMD của học phần

Các KQHTMD của HP	Tham dự lớp (10 %)	Thuyết trình (0 %)	Thi giữa kỳ (20%)	Thi cuối kỳ (70 %)
G1			X	X
G2			X	X
G3			X	X
G4			X	X
G5				
G6				X
G7	X			X
G8	X			X

Bảng 2. Rubric đánh giá học phần

Tham dự lớp học:

Tiêu chí	Tỉ lệ	Mức chất lượng			
		Rất tốt	Đạt yêu cầu	Dưới mức yêu cầu	Không chấp nhận
		Từ 10-7	Từ 7-5	từ 5-4	Dưới 4
Hiện diện trên lớp	70	Tham gia >80% buổi học	Tham gia 70-80% buổi học	Tham gia 40-70% buổi học	Tham gia <40% buổi học
Tích cực	30	Tham gia nhiệt tình khi trao đổi trên lớp, phát biểu và trả lời nhiều câu hỏi	Có tham gia đặt/trả lời câu hỏi	Không tham gia thảo luận và có trả lời hay đóng góp nếu được chỉ định	Không tham gia và không trả lời ngay cả khi được chỉ định

Kiểm tra giữa kỳ:

Dạng câu hỏi	Rất tốt	Đạt yêu cầu	Dưới mức yêu cầu	Không chấp nhận
	Từ 10-7	Từ 7-5	từ 5-4	Dưới 4
Trắc nghiệm và các câu hỏi tự luận	Nhớ và hiểu được các kiến thức đã học, vận dụng kiến thức đó trong một số tình huống thực tế và giải thích các khả năng xảy ra. Đủ kiến thức cho nội dung tiếp theo của	Nhớ và hiểu được các kiến thức đã học, nhận diện được các vấn đề/ kiến thức trong một tình huống cho trước. Đủ kiến thức cho nội dung tiếp theo của môn học	Nhớ và hiểu được các kiến thức đã học. Chưa đủ kiến thức cho nội dung tiếp theo của môn học, cần tập trung nỗ lực	Không nhớ các kiến thức đã học. Không đủ kiến thức, cần trao đổi với giáo viên để quyết định tiếp tục học phần còn lại hay không, hay ngưng tiến độ môn học, hủy môn

	môn học			
--	---------	--	--	--

Thi cuối kỳ:

Dạng câu hỏi	Rất tốt	Đạt yêu cầu	Dưới mức yêu cầu	Không chấp nhận
	Từ 10-7	Từ 7-5	từ 5-4	Dưới 4
Trắc nghiệm và các câu hỏi tự luận	Nhớ và hiểu được các kiến thức đã học, vận dụng kiến thức đó trong một số tình huống thực tế và giải thích các khả năng xảy ra. Đủ kiến thức cho nội dung tiếp theo của môn học	Nhớ và hiểu được các kiến thức đã học, nhận diện được các vấn đề/ kiến thức trong một tình huống cho trước. Đủ kiến thức cho nội dung tiếp theo của môn học	Nhớ và hiểu được các kiến thức đã học . Chưa đủ kiến thức cho nội dung tiếp theo của môn học, cần tập trung nỗ lực	Không nhớ các kiến thức đã học. Không đủ kiến thức, cần trao đổi với giáo viên để quyết định tiếp tục học phần còn lại hay không, hay ngưng tiến độ môn học, hủy môn

VII. Giáo trình/ tài liệu tham khảo

*** Sách giáo trình/Bài giảng:**

1. Lương Văn Huân và Lê Hữu Khương (1997), Ký sinh và bệnh ký sinh ở gia súc và gia cầm, tập 1, nhà xuất bản Nông Nghiệp.
2. Lương Văn Huân và Lê Hữu Khương (1999), Ký sinh và bệnh ký sinh ở gia súc và gia cầm, tập 2, nhà xuất bản Nông Nghiệp
3. Lê Hữu Khương (2012), Ký Sinh Trùng Thú Y, nhà xuất bản Nông Nghiệp

*** Tài liệu tham khảo khác:**

1. Phan Lục (2005), Giáo trình Bệnh ký sinh trùng thú y, nhà xuất bản Hà Nội
2. Phạm Văn Khuê (1996), Bệnh Ký sinh trùng thú y, trường Đại học Nông Nghiệp 1
3. Phạm Văn Thân (2007), Ký sinh trùng, nhà xuất bản Y học Hà Nội
4. Các tạp chí: Khoa học kỹ thuật Thú Y, Viện sốt rét và ký sinh trùng, Y học

VIII. Nội dung chi tiết của học phần

Tuần	Nội dung	KQHTMD của học phần
	Chương 1: Đại cương	
1,2	A/ Các nội dung chính trên lớp (7 tiết) Nội dung GD lý thuyết: Mục 1: Định nghĩa ký sinh và các hiện tượng sinh học Mục 2: Hệ thống phân loại và danh pháp Mục 3: Nguồn gốc của ký sinh Mục 4: Đường xâm nhập và truyền lây Mục 5: Các phương thức ký sinh Mục 6: Các loại ký chủ	LO1, LO2

Tuần	Nội dung	KQHTMD của học phần
	<p>Mục 7: Đặc điểm sinh học của ký sinh Mục 8: Ảnh hưởng của ngoại cảnh đến sự phát triển của ký sinh Mục 9: Miễn dịch ký sinh Mục 10: Tác động của ký sinh đến ký chủ Mục 11: Phòng và trị bệnh ký sinh Mục 12: Thuốc trị ký sinh</p> <p>PPGD chính: + Thuyết giảng + Thảo luận, đặt câu hỏi tại lớp + Trình chiếu</p>	
	<p>B/ Các nội dung cần tự học ở nhà: (14 tiết) - Ôn lại kiến thức đã học</p>	
3	<p>Chương 2: Sán lá</p> <p>A/ Tóm tắt các nội dung chính trên lớp: (4 tiết) Nội dung GD lý thuyết: (4 tiết) Mục 1: Đại cương sán lá Mục 2: Sán lá ở loài nhai lại <ul style="list-style-type: none"> ○ Sán lá gan ○ Sán lá dạ cỏ ○ Sán lá tuyến tụy Mục 3: Sán lá ở heo (sán lá ruột) Mục 4: Sán lá ở gia cầm <ul style="list-style-type: none"> ○ Sán lá ruột ○ Sán lá ống dẫn trứng <p>PPGD chính: + Thuyết giảng + Thảo luận, đặt câu hỏi tại lớp + Trình chiếu</p> </p>	LO2 LO3
	<p>B/ Các nội dung cần tự học ở nhà: (8 tiết) - Ôn lại kiến thức đã học</p>	
4	<p>Chương 3: Sán dây</p> <p>A/ Tóm tắt các nội dung chính trên lớp: (4 tiết) Nội dung GD lý thuyết: (4 tiết) Mục 1: Đại cương sán dây Mục 2: Sán dây ở loài nhai lại (<i>Moniezia</i>) Mục 3: Bệnh của ấu trùng sán dây <ul style="list-style-type: none"> ○ Gạo heo ○ Gạo bò Mục 4: Sán dây ở gia cầm</p> <p>PPGD chính: + Thuyết giảng + Thảo luận, đặt câu hỏi tại lớp + Trình chiếu</p>	LO2 LO3

Tuần	Nội dung	KQHTMD của học phần
	B/ Các nội dung cần tự học ở nhà: (8 tiết) <i>- Ôn lại kiến thức đã học</i>	
5,6	<p>Chương 4: Giun tròn</p> <p>A/ Tóm tắt các nội dung chính trên lớp: (7 tiết) Nội dung GD lý thuyết: (7 tiết) Mục 1: Đại cương giun tròn Mục 2: Giun tròn ở loài nhai lại <ul style="list-style-type: none"> ○ Giun ở ruột (giun đũa, giun tóc, giun kết hạt) ○ Giun xoắn dạ múi khế ○ Giun phổi Mục 3: Giun tròn ở heo <ul style="list-style-type: none"> ○ Giun ở ruột ○ Giun ở phổi ○ Giun ở cơ Mục 4: Giun tròn ở gia cầm <ul style="list-style-type: none"> ○ Giun ở đường tiêu hóa ○ Giun chỉ dưới da vịt <p>PPGD chính: + <i>Thuyết giảng</i> + <i>Thảo luận, đặt câu hỏi tại lớp</i> + <i>Trình chiếu</i></p> </p>	LO2 LO3
	B/ Các nội dung cần tự học ở nhà: (14 tiết) <i>- Ôn lại kiến thức đã học</i>	
7	<p>Chương 5: Động vật chân đốt</p> <p>A/ Tóm tắt các nội dung chính trên lớp: (4 tiết) Nội dung GD lý thuyết: (4 tiết) Mục 1: Đại cương động vật chân đốt Mục 2: Ve bò Mục 3: Ghẻ heo Mục 4: Ruồi Mục 5: Mòng</p> <p>PPGD chính: + <i>Thuyết giảng</i> + <i>Thảo luận, đặt câu hỏi tại lớp</i> + <i>Trình chiếu</i></p>	LO2 LO3
	B/ Các nội dung cần tự học ở nhà: (8 tiết) <i>- Ôn lại kiến thức đã học</i>	
8	Chương 6: Nguyên bào	

Tuần	Nội dung	KQHTMD của học phần
	<p>A/ Tóm tắt các nội dung chính trên lớp: (4 tiết) Nội dung GD lý thuyết: (4 tiết) Mục 1: Đại cương nguyên bào Mục 2: Họ Trypanosomatidae (Bệnh Tiên mao trùng) Mục 3: Họ Babesiidae (Bệnh Lê Dạng Trùng) Mục 4: Họ Eimeriidae (Bệnh Cầu trùng) Mục 5: Họ Sarcocystidae (Nhục bào tử trùng)</p> <p>PPGD chính: + <i>Thuyết giảng</i> + <i>Thảo luận, đặt câu hỏi tại lớp</i> + <i>Trình chiếu</i></p>	LO2 LO3
	<p>B/ Các nội dung cần tự học ở nhà: (8 tiết) - <i>Ôn lại kiến thức đã học</i></p>	

IX. Yêu cầu của giảng viên đối với học phần:

- Phòng học, thực hành: phòng học
- Phương tiện phục vụ giảng dạy: Máy chiếu, loa

DH Nông Lâm TP. HCM, ngày 28 tháng 08 năm 2017

TRƯỞNG BỘ MÔN

GIẢNG VIÊN BIÊN SOẠN

PGS. TS. Lê Thanh Hiền

PGS.TS. Lê Hữu Khương

TRƯỞNG KHOA

PGS.TS. Nguyễn Tất Toàn